CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC ***EVF GENERAL FINANCE JOINT STOCK COMPANY***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số: 272 /TB-TCĐL *No.: 272 /TB-TCĐL*	Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2026 *Hanoi, October 28, 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR DISCLOSURE

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: ***State Securities Commission of Vietnam***
Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Organization name*: Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF)/ *EVF General Finance Joint Stock Company.*
- Mã chứng khoán/*Stock code*: EVF
- Địa chỉ/*Address*: Tầng 6, 7 và 8, Tòa nhà Thaisquare Caliria - số 11A Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội/ *6th, 7th and 8th Floors, Thaisquare Caliria Building, No. 11A Cat Linh Street, O Cho Dua Ward, Hanoi.*
- Điện thoại/*Tel*: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
- Email: lienhe@evnfc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Content of disclosure*:

Hội đồng Quản trị EVF ban hành Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 27/10/2026 về việc phê duyệt Phương án Phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026.

The Board of Directors of EVF issued Resolution No. 72/NQ-HĐQT-TCĐL dated October 27, 2026 regarding the approval of the Private Bond Issuance Plan for 2026.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của EVF ngày 28/10/2026 theo đường dẫn: https://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong
This information is announced on EVF's website on October 28, 2026 by path: https://www.evnfc.vn/regular-information

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby commit that the information disclosed above is true and will fully take responsibility legally for the content of the information disclosed./.

Nơi nhận/Recipients:
- Như kính gửi/*As above*;
- Lưu/*Archives*: K.QTĐH/*Governance Office.*

Tài liệu đính kèm/Attachments:
- Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 27/10/2026/ *Resolution No. 72/NQ-HĐQT-TCĐL dated October 27, 2026.*

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE INFORMATION

M.S.D.N: 0102806367-C.T.C.P
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ PHONG LAN

CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 72/NQ-HĐQT-TCĐL	*Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt Phương án Phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

- *Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF);*
- *Căn cứ Tờ trình số 53/TTr-TCĐL ngày 22/10/2026 của Tổng Giám đốc về việc Phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026;*
- *Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng Quản trị EVF số 65/BB-HĐQT-TCĐL ngày 27 tháng 10 năm 2026;*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê duyệt Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026 của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (sau đây gọi tắt là "Phương án phát hành"), với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa là 1.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*). Chi tiết Phương án phát hành tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Giao/Ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai Phương án phát hành đã được Hội đồng Quản trị (HĐQT) phê duyệt tại Điều 1, cụ thể như sau:

- Quyết định, sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026 (trừ các nội dung không được thay đổi gồm: loại hình trái phiếu, tổng mệnh giá phát hành);
- Quyết định các nội dung khác ngoài các nội dung nêu trên Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2026, bảo đảm phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và điều kiện, nhu cầu về nguồn vốn, sử dụng nguồn vốn của EVF (bao gồm và không giới hạn: Phương án phát hành trái phiếu, Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu,…);
- Quyết định việc mua lại trái phiếu và các nội dung khác của phương án mua lại trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn: thời điểm mua lại cụ thể, giá mua lại,…) và thực hiện việc mua lại trái phiếu khi phát sinh;
- Quyết định lựa chọn nhà đầu tư, tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu, đại lý phát hành và tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu;

- Quyết định các chi phí liên quan đến việc Phát hành Trái phiếu, mua lại Trái phiếu của EVF;
- Phê duyệt và ký kết các quyết định chào bán của từng đợt chào bán, Bản công bố thông tin của từng đợt chào bán, tất cả các văn kiện, văn bản, hợp đồng, tài liệu, giấy tờ khác (bao gồm nhưng không giới hạn: Bản công bố thông tin, hợp đồng đặt mua trái phiếu, hợp đồng tư vấn chào bán trái phiếu, hợp đồng lưu ký trái phiếu,...) liên quan tới và/hoặc phục vụ cho việc phát hành, chào bán, mua lại Trái phiếu (nếu có);
- Quyết định, ký, tổ chức và thực hiện các thủ tục tại các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc phát hành trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn: việc đăng ký Trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, việc đăng ký giao dịch Trái phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội,...), việc mua lại Trái phiếu (khi phát sinh) của EVF; Thực hiện các công việc khác có liên quan đến tổ chức, triển khai thực hiện Phương án phát hành và các công việc liên quan khác sau phát hành bảo đảm tuân thủ các nội dung đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết này và quy định của pháp luật;
- Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền lại các công việc được giao, phân công, ủy quyền nêu trên và chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc ủy quyền này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102806360 CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHẠM TRUNG KIÊN

Phụ lục 01

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2026 CỦA EVF

(Đính kèm Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 27/10/2026 của Hội đồng Quản trị EVF)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ban hành ngày 17/06/2025 **("Luật Doanh nghiệp")**;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ban hành ngày 29/11/2024 **("Luật Chứng khoán")**;
- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ban hành ngày 18/01/2024; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15 ban hành ngày 27/06/2025 **("Luật Các Tổ Chức Tín Dụng")**;
- Nghị định số 200/2026/NĐ-CP ngày 05/06/2026 của Chính phủ quy định chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế **("Nghị định 200")**;
- Thông tư số 138/2026/TT-BTC ngày 25/09/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 200 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) **("Thông tư 138")**;
- Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành tại Việt Nam **("Thông tư 12")**;
- Thông tư 59/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước **("Thông tư 59")**;
- Thông tư 23/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) **("Thông Tư 23")**;
- Thông tư 09/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động, hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài **("Thông Tư 09")**;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực **("EVF")**.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2026

1. Thông tin của Tổ Chức Phát Hành

STT	Nội Dung	Thông tin
1	Tên doanh nghiệp	CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
2	Loại hình doanh nghiệp	Công ty cổ phần (Công ty đại chúng)
3	Trụ sở chính	Tầng 6, 7 và 8, Tòa nhà Thaisquare Caliria – số 11A Cát Linh, P. Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội
4	Đại diện theo pháp luật	Lê Mạnh Linh Chức danh: Tổng Giám đốc
5	Ngành nghề kinh doanh	Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh của EVF là hoạt động Tài chính – Ngân hàng được quy định theo Luật Các tổ chức tín dụng, bao gồm: - Dịch vụ huy động vốn: Nhận tiền gửi của tổ chức; Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu để huy động vốn của các tổ chức; Vay vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước và các tổ chức tài chính quốc tế; Tiếp nhận vốn ủy thác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước...; - Dịch vụ cho vay: Cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn đối với tổ chức, cá nhân; Cho vay tiêu dùng; - Nhận vốn ủy thác của tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động cấp tín dụng được phép; ủy thác vốn cho tổ chức tín dụng khác thực hiện hoạt động cấp tín dụng; - Dịch vụ bảo lãnh ngân hàng; - Dịch vụ chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác; - Dịch vụ ngoại hối; - Dịch vụ bao thanh toán; Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán; - Dịch vụ tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép; - Dịch vụ cho thuê tài chính; - Dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; - Dịch vụ đại lý bảo hiểm; - Các dịch vụ và hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép thành lập và hoạt động, và theo quy định của pháp luật.

STT	Nội Dung	Thông tin
6	Giấy phép thành lập và hoạt động	Giấy phép thành lập và hoạt động công ty tài chính số 187/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp lần đầu ngày 07/07/2008 và các Quyết định sửa đổi, Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Nhà nước.
7	Số tài khoản nhận tiền mua Trái phiếu của các đợt chào bán	- Chủ tài khoản: CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC - Số tài khoản: 135000000921 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Số tài khoản nhận tiền mua Trái phiếu có thể thay đổi theo quy định tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu của từng đợt phát hành.

2. Mục đích phát hành Trái phiếu

Phát hành Trái phiếu theo quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng, cụ thể là huy động vốn để cho vay khách hàng cá nhân, doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng.

3. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán Trái phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu này để cho vay khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp của EVF theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng, cụ thể như sau:

Mục đích/hạng mục sử dụng vốn cụ thể	Giá trị dự kiến	Thời gian dự kiến giải ngân
Cho vay khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp	Tối đa 1.000.000.000.000 VND	Trong vòng 06 tháng kể từ ngày phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán.

Kế hoạch sử dụng vốn làm nhiều đợt sẽ được chi tiết theo kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán, cụ thể sẽ theo nhu cầu sử dụng vốn của EVF từng thời kỳ và tương ứng với giá trị chào bán của từng đợt chào bán, do Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định phù hợp phạm vi nêu trên và tùy vào tình hình thị trường và tình hình thực tế tại EVF trong năm 2026 và các năm tiếp theo và nêu rõ tại bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi: Trong trường hợp chưa đến thời điểm giải ngân theo tiến độ, số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu nếu

chưa được sử dụng sẽ tạm thời được Tổ Chức Phát Hành giữ dưới dạng tiền gửi tại ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài, mua chứng chỉ tiền gửi do ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành. Khi đến thời điểm giải ngân theo tiến độ, Tổ Chức Phát Hành cam kết đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích phát hành tại phương án phát hành và nội dung công bố thông tin cho nhà đầu tư.

Tổ Chức Phát Hành có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành nêu trên. Nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với nhu cầu vay vốn của khách hàng cá nhân, tổ chức và tiến độ cho vay nền kinh tế của Tổ Chức Phát Hành, nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng.

4. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị định 200 và quy định của pháp luật có liên quan

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
I. Điều kiện chung về chào bán trái phiếu			
1	Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng, nhà đầu tư	Đáp ứng	IHội đồng quản trị có ban hành nghị quyết về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu này. Tại Phương án phát hành Trái phiếu này đã bao gồm các nội dung về phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng, nhà đầu tư Căn cứ: Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026
2	Đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức. Trường hợp trái phiếu chào bán thuộc trường hợp quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1b Điều 11 của Luật Chứng khoán, đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên	Đáp ứng	Tại Phương án phát hành này quy định đối tượng tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu do EVF phát hành là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật chứng khoán. Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
	nghiệp là tổ chức và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân;		
3	Việc giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật Chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật	Đáp ứng	Tại Phương án phát hành này quy định đối tượng giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu do EVF phát hành là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định pháp luật chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026
4	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn	Đáp ứng	EVF đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu. Căn cứ: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023, 2024, 2025 của EVF, Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 và văn bản cam kết của EVF về việc đáp ứng điều kiện.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận	Đáp ứng	EVF có Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C là một tổ chức kiểm toán được chấp thuận Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C đã đưa ra Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
			tài chính năm 2025 của EVF là ý kiến chấp nhận toàn phần. Căn cứ: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 của EVF
6	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật (nếu có).	Đáp ứng	EVF đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật như đã trình bày tại tiểu mục 8.2 mục 8 phần II Phương án phát hành này Căn cứ: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023, 2024, 2025 của EVF, Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 và văn bản cam kết của EVF về việc đáp ứng điều kiện
7	Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp phát hành theo báo cáo tài chính năm quy định tại điểm e khoản này, ngoại trừ doanh nghiệp phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	Đáp ứng	EVF là tổ chức tín dụng, thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. EVF đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan. Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 và văn bản cam kết của EVF về việc đáp ứng điều kiện

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
	Trong trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, chỉ tiêu nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành), vốn chủ sở hữu được căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất, trong đó vốn chủ sở hữu không bao gồm lợi ích của cổ đông không kiểm soát		
II. Điều kiện chào bán trái phiếu thành nhiều đợt			
1	Doanh nghiệp phát hành là tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam	Đáp ứng	EVF là tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Căn cứ: Giấy phép thành lập và hoạt động công ty tài chính số 187/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 07/07/2008 và các văn bản được sửa đổi, bổ sung
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 200	Đáp ứng	EVF có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt tại Phương án phát hành này. Phương án phát hành trái phiếu này được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Điều lệ của công ty. Căn cứ Khoản 1 Điều 46 Điều lệ hiện hành của EVF, Hội đồng quản trị có thẩm quyền thông qua Phương án phát hành trái phiếu này. Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
3	Có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về giá trị phát hành, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng	EVF có Phương án phát hành trái phiếu đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết về việc thông qua Phương án phát hành trái phiếu. Tại Phương án phát hành trái phiếu này có dự kiến về giá trị phát hành, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu. Cụ thể giá trị phát hành, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của từng đợt chào bán được HĐQT ủy quyền cho TGĐ quyết định và sẽ được nêu chi tiết tại Quyết định phát hành từng đợt. Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 và Quyết định phát hành từng đợt
4	Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Đáp ứng	- Tại Phương án phát hành này, EVF quyết định thời gian chào bán từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán đó. Đồng thời, tổng thời gian chào bán các đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên. Căn cứ: Phương án phát hành tại Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026.

5. Điều kiện, điều khoản của Trái phiếu dự kiến chào bán:

1. Tên tổ chức phát hành	**CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**
2. Tên gọi chung của trái phiếu	Trái phiếu riêng lẻ EVF năm 2026 Tên gọi từng đợt Trái phiếu sẽ do Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định tại từng đợt chào bán

3. Giá trị phát hành (theo mệnh giá)	Tối đa 1.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
4. Kỳ hạn Trái phiếu	Từ một (01) năm trở lên, kỳ hạn cụ thể do Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định tại từng đợt chào bán và nêu rõ tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán.
5. Mệnh giá Trái phiếu	100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng)/ một Trái phiếu hoặc bội số của một trăm triệu (100.000.000) đồng Việt Nam
6. Giá phát hành	Bằng 100% mệnh giá Trái phiếu
7. Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VND)
8. Loại hình Trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và không phải nợ thứ cấp của EVF theo quy định của pháp luật hiện hành.
9. Hình thức Trái phiếu	Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
10. Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu	• Cố định hoặc thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi • Trường hợp lãi suất danh nghĩa Trái phiếu là lãi suất thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi thì lãi suất thả nổi được xác định dựa trên: "cơ sở tham chiếu"+/- (cộng hoặc trừ) "biên độ" theo đó: (i) "cơ sở tham chiếu" để xác định lãi suất danh nghĩa là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng được công bố trên website của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. (ii) "Biên độ" xác định trên cơ sở tình hình thị trường, khả năng chấp nhận/nhu cầu vốn của EVF tại thời điểm chào bán của mỗi đợt và phù hợp với quy định về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ. Biên độ của mỗi đợt chào bán Trái phiếu được nêu rõ tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu cho từng đợt chào bán. • Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lãi suất danh nghĩa Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn loại lãi suất, mức lãi suất, cơ sở tham chiếu, biên độ, ...) của từng đợt chào bán đảm bảo phù hợp với quy định trên, các quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

	trong từng thời kỳ, nêu rõ tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán.
11. Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái phiếu	Tiền gốc được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn và/hoặc vào ngày mua lại trước hạn và/hoặc ngày đến hạn thanh toán khác, được quy định cụ thể tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin của từng đợt chào bán. Nếu ngày thanh toán gốc không phải là ngày làm việc thì tiền gốc sẽ được thanh toán vào ngày làm việc liền kề tiếp theo. Tiền lãi Trái phiếu được thanh toán sau, định kỳ hàng năm vào các ngày tròn kỳ kể từ ngày phát hành của mỗi dợt (ngày thanh toán lãi) (Quy định trong Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán) và/hoặc vào ngày mua lại trước hạn và/hoặc ngày đáo hạn và/hoặc ngày đến hạn thanh toán khác mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán gốc Trái phiếu. Nếu ngày thanh toán lãi không phải là ngày làm việc thì tiền lãi sẽ dược thanh toán vào ngày làm việc liền kề tiếp theo. Việc thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu được thực hiện theo quy định về thực hiện quyền sau khi Trái phiếu được đăng ký tại VSDC theo các quy định hiện hành
12. Dự kiến số lượng đợt chào bán, giá trị chào bán từng đợt và dự kiến thời điểm chào bán của từng đợt:	• Số lượng đợt chào bán dự kiến: Tối đa 5 đợt. • Giá trị chào bán dự kiến mỗi đợt: tối đa 1.000 (Một nghìn) tỷ đồng/01 đợt, đảm bảo tổng giá trị mệnh giá Trái phiếu chào bán lũy kế các đợt chào bán theo mệnh giá tối đa là 1.000 tỷ đồng. • Thời điểm chào bán dự kiến: từ tháng 10/2026 đến tháng 12/2026, bảo đảm thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán đó. Tổng thời gian chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên. • Thời điểm dự kiến của từng đợt chào bán: Theo nhu cầu sử dụng vốn của EVF năm 2026 và các năm tiếp theo. • Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) căn cứ vào tình hình thực tế chào bán, quyết định về số lượng đợt chào bán, giá trị chào bán từng đợt, thời điểm chào bán cụ thể của từng đợt.
13.Thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán và tổng thời gian chào bán Trái phiếu của các dợt	Thời gian phân phối Trái phiếu của từng dợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán đó. Tổng thời gian chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.

14. Các tổ chức liên quan	1. Tổ chức Tư vấn Hồ sơ chào bán Trái Phiếu: Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lựa chọn công ty chứng khoán được cấp phép hoạt động đáp ứng yêu cầu của EVF trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật. 2. Tổ chức đăng ký, lưu ký và quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu: Trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật. 3. Đại lý phát hành (nếu có): Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lựa chọn công ty chứng khoán được cấp phép hoạt động đáp ứng yêu cầu của EVF trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Đại lý phát hành cụ thể (nếu có) của từng đợt chào bán Trái phiếu sẽ quy định trong Quyết định phát hành theo từng đợt.

6. Các trường hợp, điều kiện, điều khoản và cam kết của doanh nghiệp phát hành về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu

Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn theo một hoặc nhiều trường hợp trong các quy định sau:

6.1 Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp phát hành và người sở hữu trái phiếu và/hoặc các trường hợp khác

a. Các trường hợp mua lại trái phiếu trước hạn bao gồm:

(i) Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành: EVF có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu trước hạn vào các thời điểm cụ thể trong kỳ hạn của Trái phiếu và Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại Trái phiếu mà mình đang nắm giữ cho Tổ Chức Phát Hành theo đề xuất của Tổ Chức Phát Hành. Thời điểm, khối lượng mua lại, giá mua lại cụ thể của từng đợt chào bán sẽ tùy thuộc vào tình hình thị trường và khả năng cân đối vốn của EVF tại thời điểm mua lại và sẽ được công bố cụ thể tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán.

(ii) Mua lại Trái phiếu trước hạn theo đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu: Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đề nghị EVF mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu mà mình đang nắm giữ trước hạn vào các thời điểm cụ thể trong kỳ hạn của Trái phiếu và EVF có nghĩa vụ mua lại Trái phiếu trước hạn theo đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Thời điểm, khối lượng, giá mua lại cụ thể sẽ tùy thuộc vào thỏa thuận giữa nhà đầu tư và EVF tại thời điểm chào bán mỗi đợt chào bán và sẽ được công bố cụ thể tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán.

(iii) Mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận: EVF và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thỏa thuận về việc mua lại Trái phiếu trước hạn tối thiểu một (01) năm kể từ ngày phát hành

trong kỳ hạn của Trái phiếu với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo tuân thủ và phù hợp các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định.

b. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp phát hành và người sở hữu trái phiếu:

- Mục đích mua lại: tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh vào thời điểm dự kiến mua lại và/hoặc theo cam kết mua lại Trái phiếu của EVF khi phát hành.
- Tổng giá trị mệnh giá trái phiếu dự kiến mua lại: tối đa bằng tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành thành công.
- Nguồn vốn mua lại: từ các nguồn thu của EVF và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Thời điểm mua lại: Tổng giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật về công bố thông tin về việc mua lại Trái phiếu trước hạn
- Giá mua lại Trái Phiếu: Tổng giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định công thức tính giá mua lại tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.
- Thủ tục mua lại Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn phương thức tổ chức mua lại, điều khoản, điều kiện của việc mua lại,...): Tổng giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

c. Cam kết của Tổ chức Phát hành về việc mua lại Trái phiếu trước hạn

EVF cam kết mua lại Trái phiếu trước hạn theo quy định tại Phương án Phát hành Trái phiếu, Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán trái phiếu.

6.2 Mua lại Trái phiếu bắt buộc theo yêu cầu của nhà đầu tư

- EVF mua lại bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái phiếu trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

b) Thực hiện không đúng phương án phát hành Trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận, nội dung công bố thông tin cho nhà đầu tư mà Tổ chức phát hành không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

c) Các trường hợp khác được nêu cụ thể tại Bản Công bố thông tin trước đợt chào bán của mỗi đợt (nếu có).

- Điều kiện, điều khoản và cam kết của EVF về việc mua lại Trái phiếu bắt buộc: chi tiết quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.

6.3 Mua lại trước hạn trái phiếu của người sở hữu trái phiếu không chấp thuận việc thay đổi điều kiện, điều khoản của trái phiếu hoặc việc thay đổi mục đích phát hành tại phương án phát hành, đối với trường hợp việc thay đổi đó đã được Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số trái phiếu trở lên chấp thuận.

Cụ thể các trường hợp, điều kiện, điều khoản, cách thức thực hiện việc mua lại Trái phiếu trước hạn sẽ do Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và được quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán.

6.4 Hoán đổi Trái Phiếu: Không có

7. Phương thức, quy trình lấy ý kiến người sở hữu trái phiếu về việc thay đổi điều kiện, điều khoản, mục đích phát hành, mua lại trái phiếu trước hạn

Việc lấy ý kiến Người sở hữu Trái Phiếu đối với các nội dung như sửa đổi, bổ sung các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu, thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, mua lại Trái Phiếu trước hạn hoặc các vấn đề quan trọng khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại các Bản công bố thông tin trước từng đợt chào bán và các quy định pháp luật liên quan.

Ý kiến của Người sở hữu Trái Phiếu có thể được lấy thông qua cuộc họp Người sở hữu Trái Phiếu, nghị quyết bằng văn bản hoặc hình thức điện tử, phù hợp với Bản công bố thông tin trước từng đợt chào bán. Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc thông báo, thu thập, xác nhận và tổng hợp ý kiến của Người sở hữu Trái Phiếu.

8. Một số chỉ tiêu tài chính của EVF trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

8.1 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
1	**Vốn chủ sở hữu**	Triệu VND	**8.456.218**	**9.007.188**	**9.876.289**
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu *(Vốn của tổ chức tín dụng)*	Triệu VND	7.395.373	7.958.548	7.958.548
-	*Vốn điều lệ*	*Triệu VND*	*7.042.483*	*7.605.658*	*7.605.658*
-	*Thặng dư vốn cổ phần*	*Triệu VND*	*350.562*	*350.562*	*350.562*
-	*Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định*	*Triệu VND*	*2.328*	*2.328*	*2.328*
1.2	Quỹ của Tổ chức tín dụng	Triệu VND	430.883	480.140	608.723
1.3	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu VND	629.962	568.500	1.309.018

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
1.4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Triệu VND	-	-	-
1.5	Chênh lệch tỷ giá	Triệu VND	-	-	-
2	**Tổng nợ phải trả**	Triệu VND	40.764.913	50.591.373	73.181.869
2.1	Nợ vay ngân hàng *(Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác)*	Triệu VND	10.911.760	11.734.293	17.009.221
2.1.1	*Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác*	*Triệu VND*	*4.600.000*	*3.870.200*	*6.528.858*
2.1.2	*Vay các tổ chức tín dụng khác*	*Triệu VND*	*6.311.760*	*7.864.093*	*10.480.363*
2.2	Tiền gửi của khách hàng	Triệu VND	3.001.537	10.210.723	14.552.400
2.3	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	Triệu VND	0	164.717	255.396
2.4	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	Triệu VND	8.016.400	8.587.674	8.636.750
2.5	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	1.725.000	1.725.000	2.410.000
2.5.1	*Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước*	*Triệu VND*	*1.725.000*	*1.725.000*	*2.410.000*
2.5.2	*Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước*	*Triệu VND*	*0*	*0*	*0*
2.5.3	*Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế*	*Triệu VND*	*0*	*0*	*0*
2.6	Phát hành chứng chỉ tiền gửi	*Triệu VND*	15.696.000	16.831.000	28.432.000
2.7	Nợ phải trả khác	Triệu VND	1.414.216	1.337.966	1.886.102
2.7.1	*Các khoản lãi, phí phải trả*	*Triệu VND*	*1.210.461*	*1.036.166*	*1.507.621*
2.7.2	*Các khoản phải trả và công nợ khác*	*Triệu VND*	*203.755*	*301.800*	*378.481*
3	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)**				
3.1	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,83	0,85	0,88
3.2	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,82	5,62	7,41
4	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**				
4.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	N/A	N/A	N/A
4.2	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	Lần	N/A	N/A	N/A
5	**Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu**	Lần	0,20	0,19	0,24
6	**Lợi nhuận**				
6.1	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Triệu VND	409.307	703.774	1.104.225
6.2	Lợi nhuận sau thuế (LNST) trong năm tài chính	Triệu VND	328.379	560.822	894.337
7	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (*)**				
7.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,71%	1,08%	1,30%
7.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,28%	6,43%	9,45%

(*) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân và Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn Chủ sở hữu bình quân được tính như sau: Tổng tài sản bình quân và Vốn chủ sở hữu bình quân được tính bằng bình quân số dư cuối kỳ của năm liền trước và cuối kỳ mỗi quý trong năm, số liệu được tham khảo tại Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán, tự lập của Tổ Chức Phát Hành.

8.2 Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành

STT	Các chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025	Giới hạn của NHNN[1]	Trạng thái
1	**Tỉ lệ an toàn vốn tối thiểu**	18,29%	12,47%	11,16%	Tối thiểu 9%	Tuân thủ
2	**Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng**					
2.1	Giới hạn cấp tín dụng đối với một khách hàng	8,24%	13,77%	13,96%	Tối đa 15% vốn tự có	Tuân thủ
2.2	Giới hạn cấp tín dụng đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó	10,22%	15,08%	21,38%	Tối đa 25% vốn tự có	Tuân thủ
3	**Tỷ lệ khả năng chi trả**					
3.1	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	13,06%	4,24%	5,82%	>=1%	Tuân thủ
3.2	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với đồng Việt Nam	370,23%	102,32%	-294,66%	Tối thiểu 20% nếu dòng tiền ra ròng dương	Tuân thủ
3.3	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với ngoại tệ	-0,58%	-0,97%	-4,16%	Tối thiểu 05% nếu dòng tiền ra ròng dương	Tuân thủ
4	**Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn**	-0,58%	17,21%	11,76%	Tối đa 90%	Tuân thủ
5	**Tỷ lệ mua, nắm giữ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh**	0,70%	0,40%	0,50%	Tối đa 10% so với Tổng Nợ phải trả bình quân của tháng liền kề trước đó	Tuân thủ

STT	Các chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025	Giới hạn của NHNN[1]	Trạng thái
6	**Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của một công ty tài chính vào doanh nghiệp, quỹ đầu tư, kể cả công ty con, công ty liên kết của công ty tài chính đó**	23,98%	43,83% (*)	28,38%	Tối đa 40% Vốn Điều lệ và các quỹ dự trữ của công ty tài chính	Tuân thủ
7	**Mức góp vốn, mua cổ phần của một công ty tài chính và công ty con, công ty liên kết của công ty tài chính đó vào một doanh nghiệp, quỹ đầu tư**	11,00%	11,00%	11,00%	Tối đa 11% Vốn Điều lệ của doanh nghiệp, quỹ đầu tư nhận vốn góp	Tuân thủ
8	**Trạng thái ngoại tệ**					
8.1	Trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	0,10%	0,08%	0,19%	Tổng trạng thái ngoại tệ dương không được vượt quá 20% vốn tự có	Tuân thủ
8.2	Trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	3,00%	0,62%	0,00%	Tổng trạng thái ngoại tệ âm cuối ngày không được vượt quá 20% vốn tự có	Tuân thủ

[1] Theo quy định tại Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 và Thông tư 23/2020/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có hiệu lực từ ngày 14/12/2020; và Thông tư số 09/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động, hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

(*) Theo Luật Các Tổ Chức Tín Dụng năm 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/07/2024), tỷ lệ này tối đa là 40% vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của công ty tài chính (theo quy định tại Khoản 4, Điều 137). Đồng thời, Khoản 2 Điều 210 của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng năm 2024 cho phép EVF được phép tiếp tục duy trì thực hiện một số nội dung này đến 30/6/2025, để sẵn sàng. EVF phải đáp ứng quy định về tỷ lệ tối đa 40% này. Tại thời điểm 31/12/2024, tỷ lệ này của EVF là 43,83% vẫn đáp ứng việc tuân thủ do tuân theo Khoản 2, Điều 210 Luật Tổ Chức Tín Dụng năm 2024.

8.3 Sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đến hết ngày 31/12/2025	Thay đổi dự kiến sau khi phát hành Trái Phiếu (*)
Tổng nợ phải trả	*Triệu VND*	73.181.869	75.181.869
Nợ vay từ phát hành trái phiếu	*Triệu VND*	2.410.000	4.410.000
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,88	0,91
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	7,41	7,61
Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,24	0,45

(*) Các thông tin dự kiến dựa trên cơ sở các chỉ tiêu khác không thay đổi, đã bao gồm trái phiếu chào bán để tăng vốn cấp 2 năm 2026, số dư trái phiếu doanh nghiệp vẫn giữ nguyên (Người sở hữu trái phiếu và bên phát hành trái phiếu không thực hiện quyền mua-bán lại), chào bán thành công toàn bộ giá trị trái phiếu dự kiến chào bán. EVF cam kết các chỉ tiêu đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

***Nguồn**: BCTC năm 2025 của EVF đã được kiểm toán.*

9. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu

EVF đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu và tính đến thời điểm hiện tại.

10. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ

- Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành đối với những trái phiếu còn lưu hành tại thời điểm 31/12/2025:

  + Số lượng trái phiếu đã phát hành đối với những trái phiếu còn lưu hành tại thời điểm 31/12/2025: 10.675 trái phiếu

  + Giá trị trái phiếu đã phát hành đối với những trái phiếu còn lưu hành tại thời điểm 31/12/2025: 2.620 (Hai nghìn sáu trăm hai mươi) tỷ VND.
- Lãi trái phiếu đã thanh toán kể từ ngày phát hành đối với những trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: 344 tỷ VND
- Gốc trái phiếu đã thanh toán (theo mệnh giá) kể từ ngày phát hành của mỗi trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: 210 tỷ VND
- Dư nợ trái phiếu còn lại (theo mệnh giá) tại thời điểm 31/12/2025: 2.410 Tỷ VND
- Tình hình sử dụng vốn trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: (ĐVT: Tỷ VND)

Mục đích sử dụng	Kế hoạch – tỷ đồng	Đã sử dụng – tỷ đồng
1. Tăng quy mô vốn khác		
Hoạt động đầu tư, hoạt động cho vay	1.725	1.725
Hoạt động cho vay	895	895
Tổng	**2.620**	**2.620**

- Kế hoạch thanh toán gốc, lãi các trái phiếu còn dư nợ cho nhà đầu tư: Tiền lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ dự kiến được EVF thanh toán theo đúng quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.
- Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu: Không có.

11. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành, khả năng trả nợ đối với Trái phiếu dự kiến phát hành

EVF tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, do đó:

- EVF có tình hình tài chính lành mạnh;
- EVF có đủ nguồn vốn và hoàn toàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và trả nợ đối với Trái phiếu dự kiến phát hành khi đến hạn thanh toán.

12. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện

Báo cáo tài chính năm 2025 của EVF được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C với ý kiến chấp thuận toàn phần: "*Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.*"

13. Phương thức phát hành Trái phiếu

Phương thức phát hành: Bán trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành.

Trong phạm vi quy định nêu trên, Tổng Giám Đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định phương thức phát hành cụ thể cho từng đợt chào bán và nêu rõ tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.

14. Đối tượng mua Trái phiếu

Đối tượng mua, giao dịch, chuyển nhượng Trái phiếu/Tiêu chí nhà đầu tư mua Trái phiếu: các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật chứng khoán.

Việc giao dịch Trái Phiếu được thực hiện thông qua thành viên giao dịch. Việc giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định của pháp luật chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Số lượng Nhà đầu tư: Không hạn chế theo quy định của pháp luật.

15. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu

a. Kế hoạch nguồn trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ dùng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh để trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu. Ngoài các nguồn thu nói trên, Tổ Chức Phát Hành được phép sử dụng các loại quỹ và các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán.
- Lãi suất cho vay dự kiến tối thiểu được xác định trên cơ sở chi phí huy động vốn qua Trái Phiếu cộng biên độ tối thiểu, bảo đảm tiền thu từ các khoản cho vay đủ để thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu. Cụ thể, dự kiến như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thu nợ dự kiến	Lãi suất cho vay dự kiến (tối thiểu) (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải thu dự kiến	Gốc phải thu trong kỳ	Gốc + Lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	11,50%	1.000	115	-	115	1.000
2	11,50%	1.000	115	-	115	1.000
3	11,50%	1.000	115	-	115	1.000
4	11,50%	1.000	115	-	115	1.000
5	11,50%	1.000	115	1.000	1.115	-
Tổng			**575**	**1.000**	**1.575**	

(*) Lãi suất cho vay dự kiến tối thiểu = Chi phí huy động vốn qua Trái Phiếu + biên độ tối thiểu 2,50%/năm (bù đắp chi phí liên quan đến đợt phát hành, chi phí hoạt động và lợi nhuận kỳ vọng). Giả định toàn bộ số tiền thu được từ Trái Phiếu được giải ngân cho vay và tái giải ngân trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu, gốc cho vay được thu hồi toàn bộ vào kỳ cuối.

b. Kế hoạch trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi trừ các chi phí vẫn đủ để thanh toán các khoản lãi và nợ gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu dự kiến trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn: lãi được thanh toán 01 (một) năm một lần theo các kỳ bằng nhau, gốc được thanh toán một lần bằng 100% mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn. Cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thanh toán dự kiến	Lãi suất Trái Phiếu dự kiến (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ	Gốc + Lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	9,00%	1.000	90	-	90	1.000
2	9,00%	1.000	90	-	90	1.000
3	9,00%	1.000	90	-	90	1.000
4	9,00%	1.000	90	-	90	1.000
5	9,00%	1.000	90	1.000	1.090	-
Tổng			**450**	**1.000**	**1.450**	

(*) Lãi suất Trái Phiếu giả định ở mức cơ sở 9,00%/năm và không thay đổi trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu, giả định Trái Phiếu có kỳ hạn 5 năm; mức lãi suất cuối cùng được xác định tại thời điểm phát hành theo các điều khoản, điều kiện Trái Phiếu.

Trường hợp nguồn tiền thu từ các khoản thanh toán lãi, gốc của các khoản cho vay, đầu tư bằng nguồn vốn Trái Phiếu chưa đủ để chi trả lãi, gốc Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sử dụng nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh, các quỹ và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu hoặc mua lại Trái Phiếu trước hạn.

c. Tổng hợp dự kiến dòng tiền trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Dư nợ Trái Phiếu đầu kỳ	Thu Lãi + Gốc cho vay từ nguồn vốn Trái Phiếu trong kỳ	Trả Lãi + Gốc Trái Phiếu trong kỳ	Dòng tiền ròng	Dư nợ Trái Phiếu cuối kỳ
1	1.000	115	90	25	1.000
2	1.000	115	90	25	1.000
3	1.000	115	90	25	1.000
4	1.000	115	90	25	1.000
5	1.000	1.115	1.090	25	-
Tổng		**1.575**	**1.450**	**125**	

Việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện thông qua các tổ chức thanh toán, lưu ký và bù trừ được chỉ định theo quy định tại Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán. Cụ thể:

- Thanh toán lãi Trái Phiếu được thực hiện vào các ngày thanh toán lãi định kỳ
- Thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn (nếu có) theo quy định tại các điều khoản, điều kiện Trái Phiếu.

Thời gian thanh toán cụ thể của từng kỳ thanh toán sẽ được xác định theo lịch thanh toán quy định tại các điều khoản, điều kiện Trái Phiếu tại mỗi đợt phát hành.

- Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu: quy định tại mục 5 phần II nêu trên.
- Phương án chi tiết xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp không bố trí được nguồn thanh toán lãi, gốc (trong trường hợp trái phiếu có tài sản bảo đảm): Không áp dụng.

16. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành và các cam kết khác đối với Người Sở Hữu Trái phiếu

a. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

EVF cam kết công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các nhà đầu tư mua Trái phiếu, báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định Nghị Định 200, Thông Tư 138 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b. Các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành đối với Người Sở Hữu Trái phiếu

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi Trái phiếu khi đến hạn;
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ các đợt chào bán Trái phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc phát hành và chào bán Trái Phiếu;
- Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với Tổ chức Phát Hành;
- Cung cấp thông tin cần thiết cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định;
- Đảm bảo các quyền lợi kèm theo Trái phiếu (nếu có) của Người Sở Hữu Trái phiếu;
- Mua lại Trái phiếu trước hạn theo quy định tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu của từng đợt chào bán và của Pháp luật;
- Tuân thủ các nghĩa vụ khác quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán cụ thể và quy định pháp luật.

17. Biện pháp Tổ Chức Phát Hành thực hiện để theo dõi, quản lý, giám sát việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu đúng mục đích

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc theo dõi, quản lý và giám sát việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu thông qua hệ thống quản lý nguồn vốn, kế toán, tín dụng, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ hiện hành của Tổ Chức Phát Hành. Nguồn vốn huy động từ Trái Phiếu sẽ được hạch toán, quản lý và phân bổ theo các quy trình nội bộ nhằm bảo đảm được sử dụng đúng mục đích đã được phê duyệt tại Phương Án Phát Hành, bao gồm bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động cấp tín dụng cho khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Định kỳ 06 tháng và hàng năm theo năm tài chính, EVF sẽ thực hiện báo cáo, công bố thông tin định kỳ về báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo quy định.

Giao Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và triển khai thực hiện các biện pháp quản lý, theo dõi, giám sát việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu, đảm bảo theo đúng mục đích quy định tại Phương án phát hành này.

18. Điều khoản về đăng ký, lưu ký Trái Phiếu

Trái Phiếu sau khi chào bán thành công sẽ được Tổ Chức Phát Hành đăng ký trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tuân thủ theo quy định của Nghị định 200, Thông tư 138 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung (nếu có) và các quy định pháp luật có liên quan.

Trái phiếu phải được chủ sở hữu Trái phiếu lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thông qua thành viên lưu ký trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu trừ trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định thực hiện ký kết các hồ sơ tài liệu, triển khai các thủ tục đăng ký Trái phiếu.

19. Điều khoản về giao dịch Trái phiếu

Việc giao dịch trái phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch và đảm bảo tuân thủ Trái phiếu chỉ được phép giao dịch, chuyển nhượng giữa các tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

EVF thực hiện đăng ký giao dịch Trái phiếu đã phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định pháp luật.

Tổng Giám Đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) được quyết định thực hiện ký kết các hồ sơ tài liệu, triển khai các thủ tục đăng ký giao dịch Trái phiếu.

20. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

a. Quyền của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành có quyền phát hành Trái phiếu để huy động vốn theo đúng quy định về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp tại Nghị định 200, Luật Các Tổ Chức Tín Dụng và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).
- Tổ Chức Phát Hành có quyền từ chối bán Trái phiếu cho nhà đầu tư trong trường hợp không nhận đúng, đủ số tiền mua Trái phiếu từ nhà đầu tư theo cam kết giữa nhà đầu tư và Tổ Chức Phát Hành.
- Các quyền khác (nếu có) theo các quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và quy định của Pháp luật.

b. Trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

- Tuân thủ quy định pháp luật về chào bán trái phiếu tại của Nghị định 200, Thông tư 138 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Phải cung cấp hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định của Nghị định 200 cho nhà đầu tư mua trái phiếu
- Phân bổ, sử dụng vốn và quản lý việc sử dụng vốn từ chào bán trái phiếu đúng mục đích phát hành tại phương án phát hành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận, nội dung công bố thông tin cho nhà đầu tư và theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo điều kiện, điều khoản của Trái phiếu; tuân thủ quy định tại Điều 22 Nghị định 200;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước nhà đầu tư về tính chính xác, trung thực, đầy đủ, hợp lệ của thông tin kê khai trong hồ sơ chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, tài liệu công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và về việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện chào bán; có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp phát hành và của nhà đầu tư;
- Tổ Chức Phát Hành thực hiện cấp giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu cho nhà đầu tư và làm các thủ tục đăng ký giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo quy định của pháp luật;
- Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Phương án phát hành Trái phiếu, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư;
- Tổ Chức Phát Hành bắt buộc mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị định 200, Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu theo từng đợt và quy định của Pháp luật;
- Thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán, thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện đúng những thỏa thuận, cam kết với nhà đầu tư mua Trái phiếu;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

21. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

a. Quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Được EVF công bố thông tin đầy đủ; được doanh nghiệp phát hành cung cấp hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 200;

- Được EVF thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Được yêu cầu EVF mua lại Trái phiếu trước hạn, bắt buộc theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định 200, Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu theo từng đợt và quy định của Pháp luật;
- Được quyền biểu quyết thông qua các vấn đề liên quan tới Trái phiếu, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên theo quy định của pháp luật và Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Được yêu cầu người bán trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định 200 khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp;
- Được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái phiếu theo quy định tại tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Các quyền lợi khác (nếu có) theo cam kết, thỏa thuận tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và quy định của pháp luật;

b. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái phiếu

- Tiếp cận đầy đủ hồ sơ chào bán trái phiếu, nội dung công bố thông tin của EVF; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái phiếu và các cam kết khác của EVF trước khi quyết định mua và giao dịch Trái phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc mua, giao dịch, chuyển nhượng Trái Phiếu; hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và quy định tại Nghị định 200;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch, chuyển nhượng Trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc EVF thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái phiếu;
- Chịu trách nhiệm về các hồ sơ, tài liệu do mình cung cấp để xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
- Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định tại tại Điều 21 Nghị định 200; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư hoặc thỏa thuận đầu tư trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ dưới mọi hình thức với nhà đầu tư không thuộc đối tượng được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và quy định tại Nghị định 200;

- Việc mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán còn phải thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
- Cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định 200 cho nhà đầu tư mua trái phiếu khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp;
- Sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện mua, bán, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định pháp luật;
- Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ nộp các loại thuế liên quan đến trái phiếu theo quy định của Pháp luật hiện hành;
- Các nghĩa vụ theo cam kết, thỏa thuận của EVF;
- Các trách nhiệm khác (nếu có) theo các Điều kiện, Điều khoản của Trái phiếu theo quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và theo quy định của Pháp luật;

Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.